

TỔNG CÔNG TY  
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
KẾT CẤU KIM LOẠI & LẮP MÁY DẦU KHÍ  
Số: 681 /KCKL-TCKT

V/v: Công bố thông tin quyết định điều chỉnh thuế sau thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính, ủy quyền công bố công khai kết luận thanh tra thuế và kết luận thanh tra thuế của Cục thuế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 09 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi:** - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí;

Mã chứng khoán: PXS

Địa chỉ trụ sở chính: 02, Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Tp Vũng Tàu;

Điện thoại : (0254) 3.848.404

Fax: (0254) 3.848.229

Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Phạm Quang Bình** – Phó Phòng Tài chính Kế toán/Phụ trách CBTT

Địa chỉ : 02, Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Tp Vũng Tàu;

Loại thông tin công bố:  24h  Bất thường  Định kỳ  Theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC MS) xin công bố thông tin:

Ngày 07/08/2024, Công ty PVC MS nhận được quyết định số 15053/TB-CTBRV ngày 31/07/2024 về việc điều chỉnh thuế sau thanh tra, quyết định số 15052/QĐ-XPHC ngày 31/07/2024 về việc xử phạt vi phạm hành chính, quyết định số 15051/QĐ-CTBRV ngày 31/07/2024 về việc ủy quyền công bố công khai kết luận thanh tra thuế, quyết định số 15050/KLTT-CTBRV ngày 31/07/2024 về việc kết luận thanh tra thuế của Cục thuế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty đại chúng tại đường dẫn <http://pvc-ms/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT; GD (đề b/c);
- Ban Kiểm soát;
- CBTT trên Website Cty;
- Lưu: VT, TC-KT.



**Phạm Quang Bình**

Số: 15053/TB-CTBRV

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 7 năm 2024



**THÔNG BÁO**  
**Về việc điều chỉnh thuế sau thanh tra**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí  
Mã số thuế: 3500834094  
Địa chỉ: Số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất,  
thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 15052/QĐ-XPHC ngày 31/7/2024 xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.

Đề nghị Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí thực hiện:

- Điều chỉnh giảm khấu trừ còn được chuyển kỳ sau qua thanh tra, với số tiền **134.760.819 đồng**.

- Điều chỉnh giảm số lỗ còn lại của năm 2018, 2021 được chuyển kỳ sau là **33.502.201.523 đồng** (trong đó: số lỗ của năm 2018 đã chuyển trong kỳ là 14.736.637.637 đồng; số lỗ năm 2018 còn được chuyển kỳ sau là 625.984.947 đồng; số lỗ năm 2021 giảm 18.765.563.886 đồng; số lỗ còn lại của năm 2021 được chuyển kỳ sau là 83.073.591.032 đồng).

- Tự rà soát và điều chỉnh Thuế GTGT, Thuế TNDN, Thuế TNCN, Thuế NTNN của các kỳ tiếp theo nếu có vi phạm tương tự như kết quả thanh tra.

Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thông báo để Công ty biết và thực hiện.

• Nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ với Cục Thuế (Phòng Thanh tra - Kiểm tra 2, số điện thoại 0254.3810065) để được hướng dẫn.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng KK-KTT;
- Lưu: VT, TTKT2. (Huyện 05b)

**KT.CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Trần Hiệp Hưng**

Số: 15052/QĐ - XPHC

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14/11/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về thuế, hoá đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 2888/QĐ-CTBRV ngày 14/11/2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phân công công tác của Cục trưởng và Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản thanh tra thuế ký ngày 29/7/2024 của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 5504/QĐ-CTBRV ngày 11/6/2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí;

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí số 15050/KLTT-CTBRV ngày 31/7/2024 của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;



*Căn cứ Quyết định số 3447/QĐ-CTBRV ngày 28/12/2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

Địa chỉ trụ sở chính: số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500834094.

Ngày cấp: 26/11/2009, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp.

Mã số thuế: 3500834094.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Khắc Mẫn, Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp; không nộp hồ sơ khai thuế (có phát sinh số thuế phải nộp); không lập hóa đơn đối với các hàng hóa, dịch vụ dùng để biếu, tặng.

3. Quy định tại: Khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; khoản 1 Điều 8; khoản 1, khoản 2 Điều 16; khoản 1, khoản 2 Điều 17 và khoản 2 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; khoản 2 Điều 59 Chương VI Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

4. Các tình tiết tăng nặng: không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính. Cụ thể:

- Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp với mức phạt 20% tính trên số tiền thuế khai thiếu, số tiền phạt là **392.373.353 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi ba ngàn, ba trăm năm mươi ba đồng).

- Phạt về hành vi trốn thuế, số tiền phạt là **1.961.108 đồng** (Bằng chữ: Một triệu, chín trăm sáu mươi một ngàn, một trăm linh tám đồng).

- Phạt về hành vi không lập hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để biếu, tặng theo quy định, mức xử phạt là **1.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả. Cụ thể:

- Buộc nộp đủ tiền thuế truy thu vào Ngân sách Nhà nước: **1.963.174.174 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, một trăm bảy mươi bốn ngàn, một trăm bảy mươi bốn đồng). Trong đó:

- + Thuế GTGT: 1.865.760.202 đồng;
- + Thuế TNCN từ tiền lương, tiền công: 33.063.843 đồng;
- + Thuế TNCN từ đầu tư vốn: 15.707.795 đồng;
- + Thuế NTNN: 48.642.334 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế: **795.823.957 đồng** (Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi lăm triệu, tám trăm hai mươi ba ngàn, chín trăm năm mươi bảy đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế theo nêu trên được tính đến hết ngày 25/7/2024. Công ty có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 25/7/2024 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Điều chỉnh giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển sang kỳ sau là **134.760.819 đồng**.

- Điều chỉnh giảm số lỗ còn lại của năm 2018, 2021 được chuyển kỳ sau là **33.502.201.523 đồng** (trong đó: số lỗ của năm 2018 đã chuyển trong kỳ là 14.736.637.637 đồng; số lỗ năm 2018 còn được chuyển kỳ sau là 625.984.947 đồng; số lỗ năm 2021 giảm 18.765.563.886 đồng; số lỗ còn lại của năm 2021 được chuyển kỳ sau là 83.073.591.032 đồng).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

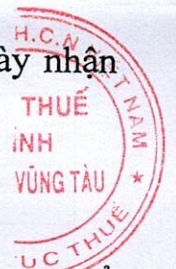
**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phan Khắc Mẫn là đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí bị xử phạt nêu tại Điều 1 phải nộp tiền Thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp tiền thuế vào Ngân sách nhà nước tài khoản số 7111.1054370 Kho bạc Nhà nước tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cơ quan quản lý thu là Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Chi tiết từng khoản nộp như sau:



Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Chương	Tiểu mục	Số tiền
<b>I</b>	<b>Mst Công ty: 3500834094</b>			<b>3.080.658.727</b>
<b>1</b>	<b>Truy thu</b>			<b>1.914.531.840</b>
a	Thuế GTGT	555	1701	1.865.760.202
b	Thuế TNCN từ tiền lương, tiền công	557	1001	33.063.843
c	Thuế TNCN từ đầu tư vốn	557	1004	15.707.795
<b>2</b>	<b>Tiền phạt khai sai 20%</b>			<b>382.644.887</b>
a	Thuế GTGT	555	4254	373.152.040
b	Thuế TNCN từ tiền lương, tiền công	555	4268	6.612.769
c	Thuế TNCN từ đầu tư vốn	555	4268	2.880.078
<b>3</b>	<b>Tiền chậm nộp tiền thuế</b>			<b>780.520.892</b>
a	Thuế GTGT	555	4931	763.599.927
b	Thuế TNCN từ tiền lương, tiền công	555	4917	10.652.281
c	Thuế TNCN từ đầu tư vốn	555	4917	6.268.684
<b>4</b>	<b>Phạt VPHC</b>			<b>2.961.108</b>
a	Tiền phạt hành vi trốn thuế	555	4268	1.961.108
b	Tiền phạt VPHC về hóa đơn	555	4254	1.000.000
<b>II</b>	<b>Mst NTNN: 3500829601</b>			<b>73.673.865</b>
<b>1</b>	<b>Truy thu</b>			<b>48.642.334</b>
a	Thuế GTGT	561	1701	22.433.741
b	Thuế TNDN	561	1052	26.208.593
<b>2</b>	<b>Tiền phạt khai sai 20%</b>			<b>9.728.466</b>
a	Thuế GTGT	561	4254	4.486.748
b	Thuế TNDN	561	4254	5.241.718
<b>3</b>	<b>Tiền chậm nộp</b>			<b>15.303.065</b>
a	Thuế GTGT	561	4931	6.858.625
b	Thuế TNDN	561	4918	8.444.440
	<b>Cộng</b>			<b>3.154.332.592</b>

b) Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để thu tiền;

3. Gửi cho Phòng Thanh tra - Kiểm tra 2 và Đoàn thanh tra Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Phòng Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế, Văn phòng để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, P.TTKT2.(Huyện 07b)

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Trần Hiệp Hưng**

Số: 15054/QĐ-CTBRV

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ủy quyền công bố công khai kết luận thanh tra thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ**

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-TCT ngày 28/07/2015 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thuế về việc ban hành Quy trình thanh tra thuế;

Căn cứ Quyết định số 5504/QĐ-CTBRV ngày 11/6/2024 về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí;

Căn cứ Quyết định số 2888/QĐ-CTBRV ngày 14/11/2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phân công công tác của Cục trưởng và Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Kết luận thanh tra số: 15050/KLTT-CTBRV ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tại Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ủy quyền cho Trưởng đoàn thanh tra thuế được thành lập theo Quyết định số 5504/QĐ-CTBRV ngày 11/6/2024 về việc thanh tra thuế của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thực hiện việc:

- Công bố công khai kết luận thanh tra.
- Lập biên bản công bố kết luận thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.

**Điều 2.** Trưởng đoàn thanh tra thuế chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thuế và trước pháp luật về nội dung được ủy quyền.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ký kết luận thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra được ủy quyền thực hiện việc công bố công khai kết luận thanh tra.



**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng đoàn thanh tra thuê theo Quyết định số 5504/QĐ-CTBRV ngày 11/6/2024 của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí;
- Trưởng đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, TTKT2.(Huyện 04b)

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Trần Hiệp Hưng**

Số: 15050 /KLTT-CTBRV

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 7 năm 2024

**KẾT LUẬN**  
**Về việc thanh tra thuế**

Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (gọi tắt là Công ty); thời gian thanh tra từ ngày 17/6/2024 đến ngày 28/6/2024.

Căn cứ báo cáo kết quả thanh tra ngày 29/07/2024 của Trưởng đoàn thanh tra thuế theo Quyết định số 5504/QĐ-CTBRV ngày 11/6/2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.

Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận như sau:

**A. Đặc điểm, tình hình chung của người nộp thuế:**

- Tên Người nộp thuế: Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

- Địa chỉ trụ sở chính: số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500834094; ngày cấp: 26/11/2009, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Mã số thuế: 3500834094.

- Vốn điều lệ: 600.000.000.000 đồng

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Khắc Mẫn; Giới tính: Nam; Chức danh: Giám đốc.

- Ngành nghề kinh doanh theo giấy phép: khảo sát, thiết kế và xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác...

- Hình thức hạch toán kế toán: chứng từ ghi sổ trên phần mềm kế toán.

- Niên độ kế toán: ngày 01/01 đến 31/12 năm dương lịch.

- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Hình thức kê khai nộp thuế GTGT: Theo phương pháp khấu trừ.

- Mục lục Ngân sách: Cấp 2 Chương 555 khoản 194.

- Tài khoản ngân hàng:

+ Tài khoản số: 76010000000082, mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển - Chi nhánh Vũng Tàu;

+ Tài khoản số: 81000692178, mở tại Ngân hàng Vietcombank-CN Vũng Tàu;

- + Tài khoản số: 622704060094326, mở tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Vũng Tàu;
- + Tài khoản số: 051704070000484, mở tại Ngân hàng Vietcombank-CN Vũng Tàu;
- + Tài khoản số: 79079026557106800, mở tại Ngân hàng TMCP Đại Dương Vũng Tàu;
- + Tài khoản số: 6090201003861, mở tại Ngân hàng NN&PTNT-CN Vũng Tàu;
- + Tài khoản số: 5511100683008, mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội Vũng Tàu.

- Đơn vị trực thuộc:

- + Xí nghiệp Dịch vụ cảng, MST: 3500834094-003, địa chỉ: Khu căn cứ dịch vụ hàng hải dầu khí Sao Mai Bến Đình, phường Thắng nhất thành phố Vũng Tàu (đơn vị trực thuộc, hạch toán phụ thuộc, khai thuế GTGT riêng; thuế TNCN và thuế TNDN chung);
- + Xí nghiệp Xây lắp 2, MST: 3500834094-002, địa chỉ: 28 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng nhất thành phố Vũng Tàu (ngừng hoạt động và đã được kiểm tra giải thể theo QĐ số 2203/QĐ-CT ngày 28/3/2018 từ năm 2010 đến tháng 3/2018);
- + Trung tâm thiết kế và triển khai dự án, MST: 3500834094-004, địa chỉ: số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng nhất thành phố Vũng Tàu (ngừng hoạt động và đã được kiểm tra giải thể theo QĐ số 10335/QĐ-CT ngày 21/12/2016 từ năm 2011 đến tháng 12/2016);
- + Xí nghiệp Xây lắp 3, MST: 3500834094-006, địa chỉ: 47A đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu (ngừng hoạt động và đã được kiểm tra giải thể theo QĐ số 3049/QĐ-CT ngày 17/4/2018 từ năm 2011 đến tháng 3/2018);
- + Xí nghiệp Xây lắp 1, MST: 3500834094-005, địa chỉ: số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng nhất thành phố Vũng Tàu (ngừng hoạt động và đã được kiểm tra giải thể theo QĐ số 2794/QĐ-CT ngày 10/4/2018 từ năm 2011 đến tháng 3/2018).

**B. Kết quả thanh tra:**

1. Về việc mở, ghi chép và hạch toán sổ sách kế toán.

- Về việc mở, ghi chép, hạch toán trên hoá đơn chứng từ và sổ sách kế toán: Công ty đã thực hiện mở sổ sách kế toán trên phần mềm máy vi tính, cuối năm có in ra sổ và ký đóng dấu lưu trữ theo quy định.

2. Về việc chấp hành pháp luật thuế:

2.1 Về kê khai, nộp Thuế GTGT: Công ty thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 5, Điều 7 và Điều 8 Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008 và khoản 6 Điều 1 của Luật Thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QH13 ngày 19/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12, cụ thể: Công ty kê khai thiếu doanh thu tính thuế và thuế GTGT đầu ra đối với hàng dùng để biếu tặng, xác định sai thuế suất đối với doanh thu HHDV bán ra không chịu thuế GTGT đối với hàng hóa, vật tư, thiết bị phục vụ hoạt động tại Lô 09.1; chưa xác định Thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ do-

phân bổ lại thuế đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu không chịu thuế GTGT so với tổng doanh thu của hàng hoá, dịch vụ bán ra. Căn cứ quy định tại khoản 17 Điều 4, khoản 3 Điều 7; Điều 8 và Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 và khoản 9, khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 Sửa đổi, bổ sung Điều 14, Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng.

2.2. Về kê khai, nộp Thuế TNDN: Công ty thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 5 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12; cụ thể: Hạch toán vào chi phí đối với các khoản chi không được trừ khi xác định Thu nhập chịu thuế TNDN: Chi phí trích lập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi không đúng quy định (không có đủ hồ sơ chứng từ xác định là khoản nợ khó đòi theo quy định); Chi phí giá vốn hàng bán của công trình không tương ứng doanh thu tính thuế, căn cứ quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

2.3. Về kê khai, nộp Thuế TNCN: Công ty thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 1, Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12; cụ thể: Công ty kê khai thiếu thu nhập; khấu trừ thiếu thuế; uỷ quyền quyết toán đối với những cá nhân có thu nhập từ 2 nơi trở lên và những cá nhân không làm việc tại thời điểm quyết toán; hồ sơ giảm trừ gia cảnh chưa đầy đủ; Công ty chưa kê khai tính thuế TNCN (không nộp hồ sơ khai thuế từ đầu tư vốn) và kê khai không kịp thời thuế TNCN khi chi trả lãi cho cá nhân theo hợp đồng vay. Căn cứ quy định tại khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 2, khoản 2 Điều 10, điểm b, điểm d khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

2.4. Về kê khai, nộp Thuế Nhà thầu nước ngoài: Thuế Nhà thầu nước ngoài phải nộp tăng thêm qua thanh tra do Công ty kê khai thiếu doanh thu tính thuế nhà thầu nước ngoài, kê khai sai thuế suất đối với các khoản thanh toán phí dịch vụ súc bồn rửa, dịch vụ đánh giá cấp chứng chỉ; Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 1, khoản 1, khoản 2 Điều 7, khoản 1, khoản 2 Điều 12, khoản 1, khoản 2 Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày ngày 06/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam.

2.5 Về hóa đơn chứng từ: Công ty thực hiện chưa đúng quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ

trường Bộ Tài chính quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 7 Điều 3 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015. Cụ thể: Công ty không lập hóa đơn đối với hàng biếu tặng theo quy định.

2.6. Hành vi kê khai sai dẫn đến làm thiếu số tiền thuế phải nộp. Công ty đã vi phạm Luật Thuế GTGT, Luật Thuế TNDN, Luật Thuế TNCN; khoản 2 Điều 7 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006, khoản 2 Điều 17 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

### C. Các yêu cầu và kiến nghị:

1. Yêu cầu Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí nộp ngay số tiền: **3.154.332.592 đồng** (Bằng chữ: Ba tỷ, một trăm năm mươi bốn triệu, ba trăm ba mươi hai ngàn, năm trăm chín mươi hai đồng) bao gồm số thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp khi có quyết định xử lý vi phạm hành chính của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cụ thể:

1.1. Xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; khoản 1 Điều 8; khoản 1, khoản 2 Điều 16; khoản 1, khoản 2 Điều 17 và khoản 2 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; khoản 2 Điều 59 Chương VI Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

a. Các tình tiết tăng nặng: Không

b. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

1.2. Áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính:

- Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp với mức phạt 20% tính trên số tiền thuế khai thiếu, số tiền phạt là **392.373.353 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi ba ngàn, ba trăm năm mươi ba đồng).

b. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu Thuế vào Ngân sách Nhà nước: **1.963.174.174 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm sáu mươi ba triệu, một trăm bảy mươi bốn ngàn, một trăm bảy mươi bốn đồng). Trong đó:

+ Thuế GTGT: 1.865.760.202 đồng;

+ Thuế TNCN từ tiền lương, tiền công: 33.063.843 đồng

+ Thuế TNCN từ đầu tư vốn: 15.707.795 đồng;

+ Thuế NTNN: 48.642.334 đồng.

- Xử phạt hành vi không lập hóa đơn đối với quà tặng theo quy định, mức xử phạt là **1.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một triệu đồng).

- Xử phạt hành vi trốn thuế đối với hành vi không nộp hồ sơ khai thuế (tờ khai từ đầu tư vốn tháng 12/2020) mức xử phạt là 1,5 lần số thuế phát sinh: **1.961.108 đồng** (Bằng chữ: Một triệu, chín trăm sáu mươi một ngàn, một trăm linh tám đồng).

- Tiền chậm nộp tiền thuế: **795.823.957 đồng** (Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi lăm triệu, tám trăm hai mươi ba ngàn, chín trăm năm mươi bảy đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 25/7/2024, Công ty có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 25/7/2024 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Điều chỉnh giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển sang kỳ sau là **134.760.819 đồng**.

- Điều chỉnh giảm số lỗ còn lại của năm 2018, 2021 được chuyển kỳ sau là **33.502.201.523 đồng** (trong đó: số lỗ của năm 2018 đã chuyển trong kỳ là 14.736.637.637 đồng; số lỗ năm 2018 còn được chuyển kỳ sau là 625.984.947 đồng; số lỗ năm 2021 giảm 18.765.563.886 đồng; số lỗ còn lại của năm 2021 được chuyển kỳ sau là 83.073.591.032 đồng).

2. Đề nghị Công ty chấn chỉnh, khắc phục ngay những vấn đề còn tồn tại, sai sót trong hạch toán kế toán, kê khai thuế, nộp thuế, quyết toán thuế theo đúng quy định của pháp luật thuế, pháp luật kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

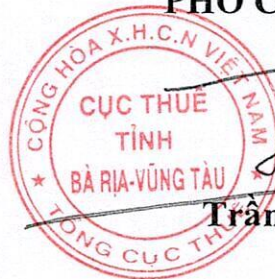
3. Phòng Thanh tra - Kiểm tra 2 có trách nhiệm hướng dẫn và đôn đốc Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí điều chỉnh số liệu kê khai thuế, nộp đầy đủ, kịp thời số tiền thuế truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính về thuế, tiền chậm nộp tiền thuế vào Ngân sách Nhà nước và thực hiện các kiến nghị tại Kết luận thanh tra của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Biên bản thanh tra ký ngày 29/7/2024.

Cục Thuế yêu cầu: Phòng Thanh tra - Kiểm tra 2, Phòng Kế khai - Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế và Đoàn thanh tra Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo dõi điều chỉnh giảm số Thuế GTGT khấu trừ và giảm số lỗ chuyển kỳ sau, đôn đốc Công ty nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế theo Quyết định của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đúng quy định của Pháp luật thuế.

**Nơi nhận:**

- Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí;
- Phòng QLN & CCNT;
- Trưởng đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, P.TTKT2.(Huyện 07b)

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Trần Hiệp Hưng**